

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2025

BẢNG SO SÁNH

NGHỊ ĐỊNH SỐ 54/2018/NĐ-CP NGÀY 16 THÁNG 4 NĂM 2018 CỦA CHÍNH PHỦ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TẠI NGHỊ ĐỊNH 66/2023/NĐ-CP NGÀY 24 THÁNG 8 NĂM 2023) VÀ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH HƯỚNG DẪN VIỆC LẤY Ý KIẾN NHÂN DÂN VỀ THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI VÀ ĐỔI TÊN ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH NĂM 2025

TT	NGHỊ ĐỊNH SỐ 54/2018/NĐ-CP NGÀY 16 THÁNG 4 NĂM 2018 (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH 66/2023/NĐ-CP NGÀY 24 THÁNG 8 NĂM 2023 CỦA CHÍNH PHỦ)	DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH HƯỚNG DẪN VIỆC LẤY Ý KIẾN NHÂN DÂN VỀ THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI VÀ ĐỔI TÊN ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH NĂM 2025	Thuyết minh
	Thực hiện các Kết luận số 126-KL/TW, Kết luận số 127-KL/TW, Kết luận số 130-KL/TW và Kết luận số 137-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, theo đó, dự thảo Nghị định hướng dẫn tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, bỏ các quy định liên quan đến cấp huyện, điều chỉnh nội dung về thẩm quyền, quy trình, thủ tục tổ chức lấy ý kiến cử tri của ĐVHC cấp tỉnh, cấp xã (<i>thay thế Nghị định số 54/2018/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 66/2023/NĐ-CP)</i> nhằm bảo đảm phù hợp với quy định tại Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội); Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025.		
1	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng 1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị định này hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính quy định <u>tại khoản 2 Điều 131 Luật Tổ chức chính quyền địa phương</u> . 2. Đối tượng áp dụng: Các tổ chức, cá nhân có liên quan trực tiếp đến việc <u>lấy ý kiến cử tri</u> về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng Phạm vi điều chỉnh: Nghị định này hướng dẫn việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính.	Nghị định này hướng dẫn việc lấy ý kiến Nhân dân ở những đơn vị hành chính cấp xã chịu ảnh hưởng trực tiếp về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính.

2	Điều 2. (được bãi bỏ)		Được bãi bỏ tại Nghị định sửa đổi, bổ sung số 66/2023/NĐ-CP ngày 24/8/2025 của Chính phủ.
3	<p>Điều 3. Các hành vi bị nghiêm cấm</p> <p>1. Tuyên truyền, đưa thông tin sai lệch về nội dung, ý nghĩa của việc lấy ý kiến cử tri.</p> <p>2. Dùng thủ đoạn lừa gạt, mua chuộc, cưỡng ép, cản trở làm cho <u>cử tri</u> không thực hiện hoặc thực hiện việc lấy ý kiến cử tri trái với mong muốn của mình.</p> <p>3. Giả mạo giấy tờ, gian lận hoặc dùng thủ đoạn khác để làm sai lệch kết quả lấy ý kiến cử tri.</p> <p>4. Lợi dụng việc lấy ý kiến cử tri để kích động, gây rối, xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân.</p>	Bãi bỏ	Đã được quy định cụ thể tại Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15.
4		<p>Điều 2. Đối tượng lấy ý kiến</p> <p>Việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính được lấy ý kiến hộ gia đình theo quy định tại Điều 25 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.</p> <p>Trường hợp thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính cấp tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lấy ý kiến hộ gia đình ở tất cả các đơn vị hành chính cấp xã thuộc đơn vị hành chính cấp tỉnh đó. Trường hợp thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lấy ý kiến hộ gia đình ở đơn vị hành chính cấp xã đó.</p>	Đối tượng tổ chức lấy ý kiến là hộ gia đình ở đơn vị hành chính cấp xã chịu ảnh hưởng trực tiếp của việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính. Việc lấy ý kiến hộ gia đình được áp dụng khi thực hiện Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025.

5		<p>Điều 3. Hình thức lấy ý kiến</p> <p>1. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến Nhân dân bằng hình thức phát Phiếu lấy ý kiến hộ gia đình theo Mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.</p> <p>2. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức phát phiếu lấy ý kiến đến từng hộ gia đình bằng các hình thức phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, bảo đảm quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.</p>	Điều này quy định hình thức lấy ý kiến thống nhất, đồng bộ trên toàn quốc.
6	<p>Điều 4. Nguyên tắc lập danh sách cử tri để phát phiếu lấy ý kiến</p> <p>1. Công dân có quyền bầu cử theo quy định tại Điều 2 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân được ghi tên vào danh sách cử tri để được phát phiếu lấy ý kiến việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, trừ các trường hợp quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều này.</p> <p>2. Cử tri được ghi tên vào danh sách cử tri ở nơi mình đăng ký thường trú và đăng ký tạm trú. Trường hợp cấp có thẩm quyền tổ chức lấy ý kiến việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đối với cùng 01 đơn vị hành chính ở cả nơi cử tri đăng ký thường trú và đăng ký tạm trú thì cử tri chỉ được ghi tên vào danh sách cử tri ở nơi mình đăng ký thường trú.</p> <p>3. Cử tri nếu ở nước ngoài trở về Việt Nam trong khoảng thời gian từ sau khi danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đó lập đến trước thời điểm cơ quan có thẩm quyền quyết định việc tổ chức lấy ý kiến cử tri 24 giờ thì đến Ủy ban nhân dân cấp xã xuất trình hộ chiếu có ghi quốc tịch Việt Nam tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi mình đăng ký thường trú và đăng ký tạm trú</p>		Đối tượng tổ chức lấy ý kiến là hộ gia đình.

	<p>để được ghi tên vào <u>danh sách cử tri</u> và được phát phiếu lấy ý kiến cử tri.</p> <p>4. Người đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án, người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo, người mất năng lực hành vi dân sự thì không được ghi tên vào <u>danh sách cử tri</u>.</p> <p>5. <u>Cử tri</u> bị xóa đăng ký thường trú hoặc xóa đăng ký tạm trú tại đơn vị hành chính cấp xã chịu ảnh hưởng trực tiếp của việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính sau khi danh sách đã được niêm yết, <u>cử tri</u> đã có tên trong danh sách mà đến thời điểm phát phiếu lấy ý kiến bị Tòa án tước quyền bầu cử, phải chấp hành hình phạt tù hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì xóa tên khỏi <u>danh sách cử tri</u>.</p> <p>6. <u>Danh sách cử tri</u> được niêm yết trong thời gian tối thiểu 30 ngày kể từ ngày bắt đầu niêm yết danh sách đến ngày tổ chức phát phiếu lấy ý kiến cử tri.</p>		
7	<p><u>Điều 5. Thẩm quyền lập và niêm yết danh sách phát phiếu lấy ý kiến cử tri; khiếu nại và giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri</u></p> <p>1. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm lập và niêm yết danh sách cử tri để phát phiếu lấy ý kiến cử tri trên địa bàn tại thời điểm tổ chức lấy ý kiến.</p> <p>2. Khi kiểm tra danh sách cử tri, nếu phát hiện có sai sót thì trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức phát phiếu lấy ý kiến cử tri, công dân có quyền khiếu nại với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi lập danh sách cử tri. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi lập danh sách cử tri phải ghi vào sổ những khiếu nại đó. Trong</p>		Đối tượng tổ chức lấy ý kiến là hộ gia đình.

	<p>thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại, Ủy ban nhân dân cấp xã phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.</p> <p>3. Trường hợp người khiếu nại không đồng ý về kết quả giải quyết khiếu nại hoặc hết thời hạn giải quyết mà khiếu nại không được giải quyết thì có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.</p> <p>4. Đối với đơn vị hành chính cấp huyện không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm lập, niêm yết danh sách cử tri và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác của Ủy ban nhân dân cấp xã quy định tại Điều 131 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định này.</p>		
8	<p><u>Điều 6. Mục đích, nguyên tắc thông tin, tuyên truyền</u></p> <p>1. Việc thông tin, tuyên truyền về lấy ý kiến cử tri nhằm cung cấp thông tin đầy đủ, đúng đắn cho cử tri trong việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, để cử tri hiểu rõ ý nghĩa, nội dung của việc lấy ý kiến; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cử tri; đồng viên, khuyến khích cử tri tham gia tích cực khi cơ quan có thẩm quyền tổ chức lấy ý kiến cử tri.</p> <p>2. Việc thông tin, tuyên truyền về lấy ý kiến cử tri được tiến hành công khai, dân chủ, đúng pháp luật và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.</p>		<p>Đã quy định tại Điều 6: Thông tin, tuyên truyền và Tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến tại dự thảo Nghị định.</p>
9	<p><u>Điều 7. Nội dung thông tin, tuyên truyền</u></p> <p>1. Sự cần thiết của việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.</p> <p>2. Phương án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.</p>		<p>Đã quy định tại Điều 6: Thông tin, tuyên truyền và Tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến tại dự thảo Nghị định.</p>

	<p>3. Đối tượng, phạm vi tác động của vấn đề lấy ý kiến.</p> <p>4. Thời gian tổ chức lấy ý kiến.</p> <p>5. Quyền và nghĩa vụ của công dân trong việc lấy ý kiến.</p>		
10	<p>Điều 8. Hình thức thông tin, tuyên truyền</p> <p>1. Tổ chức thông tin, tuyên truyền về việc lấy ý kiến trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở ở địa phương theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Phổ biến tại hội nghị <u>cử tri</u> do Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức và tại các cuộc họp thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm,... (sau đây gọi chung là thôn, tổ dân phố) trên địa bàn cấp xã.</p>		<p>Đã quy định tại Điều 6: Thông tin, tuyên truyền và Tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến tại dự thảo Nghị định.</p>
11	<p>Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong thông tin, tuyên truyền về việc lấy ý kiến <u>cử tri</u></p> <p>1. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm thực hiện thông tin, tuyên truyền về <u>lấy ý kiến cử tri</u> đối với việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính ở địa phương.</p> <p>2. Các cơ quan báo chí ở địa phương có trách nhiệm tuyên truyền về <u>lấy ý kiến cử tri</u>, thông tin về việc tổ chức <u>lấy ý kiến cử tri</u> theo quy định của pháp luật, sự chỉ đạo của Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp.</p>		<p>Đã quy định tại Điều 6: Thông tin, tuyên truyền và Tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến tại dự thảo Nghị định.</p>
12	<p>Điều 10. Mẫu phiếu lấy ý kiến <u>cử tri</u></p> <p>1. Phiếu lấy ý kiến <u>cử tri</u> đối với việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính các cấp được sử dụng thống nhất trong phạm vi cả nước.</p> <p>2. Phiếu lấy ý kiến <u>cử tri</u> phải rõ ràng, dễ hiểu, rõ nghĩa và bảo đảm đầy đủ các nội dung theo Mẫu Phiếu</p>		<p>Đã quy định tại Điều 3. Hình thức lấy ý kiến tại dự thảo Nghị định.</p>

	lấy ý kiến cử tri quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.		
13	<p>Điều 11. Thời gian lấy ý kiến</p> <p>1. Đối với việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp tỉnh</p> <p>a) Sau khi xây dựng Đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, Bộ Nội vụ có văn bản kèm theo mẫu Phiếu lấy ý kiến, tài liệu lấy ý kiến gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để tổ chức việc lấy ý kiến cử tri trên địa bàn cấp tỉnh;</p> <p>b) Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản kèm theo mẫu Phiếu lấy ý kiến, tài liệu lấy ý kiến gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện để chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức việc lấy ý kiến cử tri trên địa bàn cấp huyện;</p> <p>c) Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản kèm theo mẫu Phiếu lấy ý kiến, tài liệu lấy ý kiến gửi Ủy ban nhân dân cấp xã để chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng thôn, tổ dân phố;</p> <p>d) Trong thời gian tối đa 60 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn thành việc lấy ý kiến cử tri theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định này;</p> <p>đ) Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc lấy ý kiến cử tri, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên</p>	<p>Điều 4. Trình tự, thủ tục lấy ý kiến</p> <p>1. Sau khi xây dựng Đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản kèm theo mẫu Phiếu lấy ý kiến, tài liệu lấy ý kiến gửi Ủy ban nhân dân cấp xã; chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến Nhân dân theo từng thôn, tổ dân phố.</p> <p>2. Trong thời gian 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn thành việc lấy ý kiến Nhân dân.</p> <p>3. Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc lấy ý kiến Nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến Nhân dân trên địa bàn gửi Hội đồng nhân dân cùng cấp và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>Đối với đơn vị hành chính cấp xã không tổ chức Hội đồng nhân dân thì Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến Nhân dân trên địa bàn gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>4. Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả lấy ý kiến nhân dân của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến Nhân dân trên địa bàn gửi đến Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.</p>	<p>Quy định cụ thể trình tự, thủ tục thực hiện lấy ý kiến Nhân dân về việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính đối với đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã.</p>

<p>địa bàn gửi Hội đồng nhân dân cùng cấp và Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p> <p>Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri của Ủy ban nhân dân cấp dưới, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn gửi cấp có thẩm quyền theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định này.</p> <p>2. Đối với việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã</p> <p>a) Sau khi xây dựng Đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản kèm theo mẫu Phiếu lấy ý kiến, tài liệu lấy ý kiến gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện để chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức việc lấy ý kiến cử tri trên địa bàn cấp huyện;</p> <p>b) Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản kèm theo mẫu Phiếu lấy ý kiến, tài liệu lấy ý kiến gửi Ủy ban nhân dân cấp xã để chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng thôn, tổ dân phố;</p> <p>c) Trong thời gian tối đa 60 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức và hoàn thành việc lấy ý kiến cử tri theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định này;</p> <p>d) Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành việc lấy ý kiến cử tri, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên</p>		
--	--	--

	<p>địa bàn gửi Hội đồng nhân dân cùng cấp và <u>Ủy ban nhân dân cấp huyện</u>.</p> <p>Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả lấy <u>ý kiến cử tri</u> của Ủy ban nhân dân cấp dưới, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, <u>cấp huyện</u> tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy <u>ý kiến cử tri</u> trên địa bàn gửi cấp có thẩm quyền theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định này.</p> <p>3. Đối với đơn vị hành chính cấp xã không tổ chức Hội đồng nhân dân thì Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy <u>ý kiến cử tri</u> trên địa bàn gửi <u>Ủy ban nhân dân cấp huyện</u>, các nội dung còn lại thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.</p>		
14		<p>Điều 5. Kết quả lấy ý kiến</p> <p>1. Báo cáo kết quả lấy ý kiến Nhân dân về việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính phải thể hiện tổng số hộ gia đình trên địa bàn, số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến, số hộ gia đình đồng ý, số hộ gia đình không đồng ý, các ý kiến khác (nếu có).</p> <p>2. Kết quả lấy ý kiến Nhân dân về việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính đạt trên 50% tổng số hộ gia đình trên địa bàn (tính theo từng đơn vị hành chính cấp xã) tán thành thì cơ quan xây dựng đề án tiếp tục hoàn thiện đề án và gửi Hội đồng nhân dân ở các đơn vị hành chính có liên quan để lấy ý kiến. Trường hợp chưa đạt 50% thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, thuyết phục, vận động và tiếp thu những ý kiến xác đáng của Nhân dân để hoàn thiện Đề án, bảo đảm đạt tỷ lệ tán thành của Nhân dân theo quy định tại Khoản này.</p>	<p>Nghị định này kế thừa nội dung tại Điều 132 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 để đảm bảo quyền của công dân trong thực hiện dân chủ ở cơ sở; đồng thời, kế thừa nội dung quy định nguyên tắc xây dựng Báo cáo kết quả lấy ý kiến Nhân dân tại Điều 131 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và quy định cụ thể việc công khai kết quả lấy ý kiến nhân để thống nhất thực hiện trên toàn quốc.</p>

		3. Kết quả lấy ý kiến Nhân dân phải được công khai trên các trang, cổng thông tin của địa phương và trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ.	
15	<p>Điều 12. Tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến</p> <p>1. Tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến bao gồm:</p> <p>a) Đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính;</p> <p>b) Bản tóm tắt đề án, bao gồm các nội dung: Phương án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính; đánh giá tóm tắt tiêu chuẩn của đơn vị hành chính (nếu có) và các điều kiện của việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính; danh mục các văn bản chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước.</p> <p>2. Tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã (nếu có); niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, các điểm sinh hoạt cộng đồng và được tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương, tại các cuộc họp thôn, tổ dân phố trong thời gian tổ chức lấy ý kiến cử tri.</p>	<p>Điều 6. Thông tin, tuyên truyền và Tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến</p> <p>. Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức tuyên truyền, phổ biến công khai về lấy ý kiến Nhân dân đối với việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương và quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.</p> <p>2. Tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến bao gồm:</p> <p>a) Đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính;</p> <p>b) Bản tóm tắt đề án, bao gồm các nội dung: Phương án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính; đánh giá tóm tắt tiêu chuẩn của đơn vị hành chính (nếu có) và các điều kiện của việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính; danh mục các văn bản chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước.</p> <p>3. Tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cấp xã (nếu có); niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, các điểm sinh hoạt cộng đồng và được tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương, tại các cuộc họp thôn, tổ dân phố trong thời gian tổ chức lấy ý kiến Nhân dân.</p>	Quy định trách nhiệm thông tin, tuyên truyền và Tài liệu phục vụ lấy ý kiến của Ủy ban nhân dân các cấp.

16	<p><u>Điều 13. Quyền và nghĩa vụ của cử tri</u></p> <p>1. Mọi <u>cử tri</u> có quyền và nghĩa vụ tham gia khi cơ quan có thẩm quyền tổ chức lấy <u>ý kiến cử tri</u>.</p> <p>2. Mỗi <u>cử tri</u> có quyền thể hiện ý kiến đồng ý hoặc không đồng ý vào Phiếu lấy ý kiến.</p> <p>3. <u>Cử tri</u> phải tự mình viết và ký vào Phiếu lấy ý kiến, không được nhờ người khác viết thay, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này.</p> <p>4. Trường hợp <u>cử tri</u> không biết chữ hoặc không biết tiếng Việt, <u>cử tri</u> là người khuyết tật không tự đánh dấu và ký tên vào Phiếu lấy <u>ý kiến cử tri</u> thì được nhờ người trong gia đình hoặc người thân viết hộ.</p>		<p>Đã được quy định cụ thể tại Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15.</p>
17	<p><u>Điều 14. Công khai kết quả lấy ý kiến cử tri trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ</u></p> <p>1. Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày lập báo cáo kết quả lấy ý kiến <u>cử tri</u> theo quy định tại <u>điểm d khoản 1 và điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị định này</u>, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi Báo cáo kết quả lấy ý kiến <u>cử tri</u> Đề án đến Cổng thông tin điện tử Chính phủ để đăng tải.</p> <p>2. Trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Cổng thông tin điện tử Chính phủ có trách nhiệm đăng tải Báo cáo kết quả lấy ý kiến <u>cử tri</u>.</p>		<p>Đã quy định tại Điều 6: Thông tin, tuyên truyền và Tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến tại dự thảo Nghị định.</p>
18	<p><u>Điều 15. Tiếp nhận, xử lý kiến nghị về kết quả lấy ý kiến cử tri</u></p> <p>1. Khi phát hiện có sai sót về kết quả lấy ý kiến <u>cử tri</u>, công dân và tổ chức có quyền khiếu nại với Ủy ban nhân dân nơi lập báo cáo kết quả lấy ý kiến <u>cử tri</u>. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu</p>	<p><u>Điều 7. Tiếp nhận, xử lý kiến nghị về kết quả lấy ý kiến Nhân dân</u></p> <p>1. Khi phát hiện có sai sót về kết quả lấy ý kiến Nhân dân, công dân và tổ chức có quyền khiếu nại với Ủy ban nhân dân nơi lập báo cáo kết quả lấy ý kiến Nhân dân. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được</p>	<p>Đối tượng tổ chức lấy ý kiến là hộ gia đình.</p>

	<p>nại, Ủy ban nhân dân nơi đó phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.</p> <p>2. Trường hợp phát hiện sai sót về kết quả lấy ý kiến <u>cử tri</u> do quá trình tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến <u>cử tri</u>, Ủy ban nhân dân các cấp chỉnh sửa, hoàn thiện báo cáo kết quả lấy ý kiến <u>cử tri</u> gửi các cấp có thẩm quyền theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định này.</p> <p>3. Trường hợp phát hiện sai sót về kết quả lấy ý kiến <u>cử tri</u> do Cổng thông tin điện tử Chính phủ đăng tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản gửi Cổng thông tin điện tử Chính phủ đề nghị đính chính. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Cổng thông tin điện tử Chính phủ có trách nhiệm đính chính kết quả lấy ý kiến <u>cử tri</u>.</p> <p>4. Trường hợp người khiếu nại không đồng ý về kết quả giải quyết khiếu nại hoặc hết thời hạn giải quyết mà khiếu nại không được giải quyết thì có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.</p>	<p>khấu nại, Ủy ban nhân dân nơi đó phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.</p> <p>2. Trường hợp phát hiện sai sót về kết quả lấy ý kiến Nhân dân do quá trình tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến Nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp chỉnh sửa, hoàn thiện báo cáo kết quả lấy ý kiến Nhân dân gửi các cấp có thẩm quyền theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định này.</p> <p>3. Trường hợp phát hiện sai sót về kết quả lấy ý kiến Nhân dân đã đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản gửi Cổng thông tin điện tử Chính phủ đề nghị đính chính. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Cổng thông tin điện tử Chính phủ có trách nhiệm đính chính kết quả lấy ý kiến Nhân dân.</p> <p>4. Trường hợp người khiếu nại không đồng ý về kết quả giải quyết khiếu nại hoặc hết thời hạn giải quyết mà khiếu nại không được giải quyết thì có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.</p>	
19	<p>Điều 16. Kinh phí tổ chức lấy ý kiến</p> <p>Kinh phí tổ chức lấy ý kiến <u>cử tri</u> Đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước.</p>	<p>Điều 8. Kinh phí tổ chức lấy ý kiến</p> <p>Kinh phí tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước.</p>	Đối tượng tổ chức lấy ý kiến là hộ gia đình.
20	<p>Điều 17. Hiệu lực thi hành</p> <p>Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.</p>	<p>Điều 9. Hiệu lực thi hành</p> <p>1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.</p> <p>2. Các văn bản quy phạm pháp luật sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành:</p>	Nghị định này thay thế Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số

		<p>a) Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.</p> <p>b) Nghị định số 66/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.</p>	66/2023/NĐ-CP ngày 24/8/2023 của Chính phủ)
21	<p>Điều 18. Tổ chức thực hiện</p> <p>1. Bộ Nội vụ có trách nhiệm giúp Chính phủ kiểm tra, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các cấp trong việc lấy ý kiến cử tri đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính trong các trường hợp cụ thể.</p> <p>2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.</p>	<p>Điều 10. Tổ chức thực hiện</p> <p>1. Bộ Nội vụ kiểm tra, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các cấp trong việc lấy ý kiến Nhân dân đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên hành chính trong các trường hợp cụ thể.</p> <p>2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về chủ trương thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên hành chính; hướng dẫn, kiểm tra, phân bổ kinh phí và bảo đảm các điều kiện cần thiết cho Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc lấy ý kiến Nhân dân theo quy định của Nghị định này và phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.</p>	Đối tượng tổ chức lấy ý kiến là hộ gia đình.